



*TP. Thanh Hoá, ngày 05 tháng 11 năm 2015*

## **BÁO CÁO**

### **Tóm tắt tình hình thực hiện nhiệm vụ Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh 10 tháng, ước thực hiện năm 2015; nhiệm vụ trọng tâm 2 tháng cuối năm 2015**

Thực hiện Nghị quyết của HĐND, Chương trình công tác của UBND tỉnh, Chủ đề năm 2015 của Thành phố "Năm tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 05 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về Huy động nội lực phát triển kinh tế và các Chỉ thị số 01, 04, 06, 08, 09, 10 của Ban Thường vụ Thành ủy; tham gia tổ chức các sự kiện năm Du lịch quốc gia 2015-Thanh Hóa; tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp". Thành ủy, HĐND, UBND thành phố đã tập trung chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị và UBND các phường, xã trên địa bàn thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2015, kết quả thực hiện như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 10 THÁNG**

##### **1. Kết quả đạt được:**

Những kết quả nổi bật: Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX; tuyên truyền, phục vụ tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015-2020, được Bí thư Tỉnh ủy tặng bằng khen và tổ chức tốt các hoạt động của Năm du lịch Quốc gia 2015-Thanh Hóa do UBND tỉnh giao; tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng khá; đã hoàn thành và được phê duyệt một số quy hoạch lớn trên địa bàn thành phố: Phân khu số 14, 15, 18, tỷ lệ 1/2000; Phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực Đông Ga đường sắt cao tốc Bắc Nam đến giáp phường Phú Sơn; Khu trung tâm hành chính thành phố mới; Khu đô thị mới phường Điện Biên; Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 Khu du lịch, di tích văn hóa lịch sử khảo cổ Hàm Rồng - Núi Đọ và các danh thắng thuộc vành đai xanh Tây Bắc thành phố Thanh Hóa,... làm cơ sở để triển khai thực hiện các dự án phát triển đô thị; thực hiện di chuyển trụ sở và ổn định làm việc các cơ quan: Thành ủy, HĐND, UBND thành phố, cơ quan khối dân và các đơn vị thuộc diện phải di chuyển theo đúng tiến độ của Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao, hoàn tất các thủ tục để thu hút đầu tư; Xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX, Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững; huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển, phát huy nội lực để phát triển kinh tế; tổ chức tốt công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sử dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp nâng cao giá trị trên 1 đơn vị diện tích và chương trình xây dựng nông thôn mới; thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, vệ sinh môi trường, trật tự đô thị,

bảo vệ môi trường; tiếp công dân và giải quyết kịp thời đơn, thư, khiếu nại, tố cáo.

### **1.1. Lĩnh vực Kinh tế**

- Thương mại - Dịch vụ tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá so với cùng kỳ; Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ đạt 15.256 tỷ đồng, đạt 72,8% so kế hoạch, tăng 30,62% so cùng kỳ; Giá trị xuất khẩu đạt 618,63 triệu USD, đạt 82,11% so kế hoạch, tăng 27,42% so với cùng kỳ; Ngành du lịch đón tổng lượng khách đạt 1.290.700 lượt khách; Từ đầu năm đến nay có 519 doanh nghiệp mới thành lập, cấp 1.191 giấy phép kinh doanh cho hộ cá thể; đã tổ chức đấu thầu bàn giao cho đơn vị trúng thầu xây dựng, quản lý: Chợ Đình phường Đông Cương, chợ Voi xã Quảng Thịnh, chợ Tào xã Hoằng Lý.

- Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng tốt; Tổng giá trị sản xuất đạt 13.071 tỷ đồng, đạt 84,2% so kế hoạch, tăng 14,9% so với cùng kỳ, các ngành nghề truyền thống trên địa bàn thành phố tiếp tục được khôi phục và phát triển ổn định (làm hương, nấu rượu, đúc đồng,...).

- Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới: Tổng giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản đạt 1.810 tỷ đồng, chỉ đạo đồng bộ triển khai kế hoạch sản xuất, làm tốt công tác thủy lợi, phòng chống lụt bão, phòng cháy chữa cháy rừng, phòng chống rét, chống dịch đảm bảo đúng thời vụ, đủ diện tích đối với các loại cây trồng gắn với công tác kiểm tra, quản lý chất lượng vật tư hàng nông sản. Tổ chức trao bằng công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới tại xã Hoằng Anh, chỉ đạo các xã Thiệu Dương, xã Quảng Thịnh hoàn thiện 19 tiêu chí để được công nhận; dự kiến các xã xây dựng nông thôn mới đạt bình quân 16 tiêu chí/xã, bình quân mỗi xã từ đạt từ 2 tiêu chí trở lên.

- Công tác thu chi ngân sách: Tổng thu ngân sách đạt 1.301,5 tỷ đồng, đạt 94,9% dự toán cả năm tỉnh giao, đạt 87,3% dự toán cả năm thành phố giao. Chi ngân sách đạt 1.045,2 tỷ đồng, đạt 93,4% dự toán cả năm thành phố giao.

- Đầu tư phát triển: Tổng vốn đầu tư phát triển đạt 15.833 tỷ đồng, đạt 93% kế hoạch, tăng 25,7% so với cùng kỳ. Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương đạt 1.991 tỷ đồng, tăng 25,2% so cùng kỳ; Vốn ngân sách tỉnh đạt 1.447 tỷ đồng, tăng 21,6% so cùng kỳ; Vốn ngân sách thành phố đạt 978 tỷ đồng, tăng 16% so cùng kỳ; Vốn khác đạt 4.548 tỷ đồng, tăng 31,6% so cùng kỳ; Vốn doanh nghiệp đạt 2.809 tỷ đồng, tăng 22,9% so cùng kỳ; Vốn nhân dân tự làm đạt 4.060 tỷ đồng, tăng 25,7% so cùng kỳ.

### **1.2. Lĩnh vực Quản lý đô thị - Tài nguyên và Môi trường.**

- Công tác quy hoạch: Quản lý chặt chẽ các quy hoạch đã được phê duyệt làm cơ sở để triển khai thực hiện các dự án phát triển đô thị. Ngoài các quy hoạch trọng điểm đã được UBND tỉnh phê duyệt, UBND thành phố đã kịp thời phê duyệt các quy hoạch: điều chỉnh MB 1413; MBQH xen cư xã Quảng Tâm; MBQH các tuyến điện chống quá tải,... tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt các dự án còn lại đảm bảo tiến độ; Xin ý kiến các mặt bằng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, chủ trương các dự án quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch: Các mặt bằng tái định cư thực hiện dự án đường Vành đai phía Tây thành phố, Khu tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh tại đê sông Mã, phường Hàm Rồng, MBQH 1820 Quảng Thành, Công viên Cồn Quán,...

- Công tác quản lý trật tự đô thị và xây dựng: Tăng cường và duy trì tốt công tác đảm bảo trật tự đô thị trên địa bàn thành phố, tổ chức giao ban công tác quản lý đô thị theo định kỳ 01 lần/tháng; thành lập các đoàn công tác thường xuyên kiểm tra xây dựng cơ bản, lấn chiếm đất đai và trật tự đô thị trên địa bàn, qua kiểm tra các lực lượng đã phát hiện, xử lý 86 trường hợp, ban hành 27 quyết định xử phạt hành chính với số tiền xử phạt là 191,5 triệu đồng; kiểm tra, xử lý 13.555 trường hợp vi phạm ATGT, trật tự công cộng và vệ sinh môi trường, với số tiền xử phạt và xử lý tang vật là 5.886,9 triệu đồng, thu giữ 4.400 tang vật vi phạm các loại

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng: Tập trung giải quyết tồn đọng xây dựng cơ bản và chi đầu tư cho các mặt bằng đã thực hiện đấu giá, các mặt bằng đã được UBND tỉnh đưa vào kế hoạch đấu giá năm 2015 là 420,5 tỷ đồng, đạt 93,4 % dự toán cả năm thành phố giao. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp xử lý nhà thầu, đơn vị thi công chậm tiến độ triển khai dự án, tiến hành làm các thủ tục thanh lý hợp đồng để lựa chọn nhà thầu khác có đủ năng lực; tiến hành các giải pháp đồng bộ thực hiện thu hồi nợ đọng tiền sử dụng đất của các đơn vị trúng đấu giá tiền sử dụng đất tại các mặt bằng trên địa bàn, tiến hành các thủ tục thu hồi phần đất đã trúng đấu giá đối với các đơn vị cố tình chậm trả nợ.

- Tài nguyên và Môi trường: Hoàn thành hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2020 và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2015, quy hoạch bảo vệ môi trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, vệ sinh môi trường; duy trì tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý đạt 96%. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, lấn chiếm đất công trên địa bàn. Thực hiện giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân kịp thời theo quy định. Phát động toàn dân hưởng ứng và tham gia Ngày Môi trường thế giới, “Tuần lễ nước sạch và Vệ sinh môi trường”; Tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và môi trường, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường ở 18 tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Giải tỏa 3 điểm tập kết cát trái phép.

### **1.3. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội.**

- Giáo dục và Đào tạo: Thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, tỉnh về lĩnh vực giáo dục. Hoàn thành chương trình năm học 2014 - 2015 đạt kết quả cao: Xét hoàn thành chương trình tiểu học 4375/4377 học sinh, đạt 99,9%, xét tốt nghiệp trung học cơ sở là 3.808/3.813 học sinh, đạt 99,8%. Kết quả tham gia các kỳ thi học sinh giỏi, giáo viên giỏi các cấp, thành phố luôn là đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh. Tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS đi học nghề là 12,5%. Công nhận 07 trường đạt chuẩn quốc gia; phối hợp với các đơn vị cấp trên tổ chức thành công kỳ thi THPT Quốc gia cụm Thanh Hóa - Ninh Bình; tổ chức khai giảng năm học 2015-2016 đồng loạt, ngắn gọn vào ngày 05/9/2015 theo chỉ đạo của Trung ương và tỉnh; Triển khai thành công Hội khỏe Phù Đổng thành phố lần thứ IX, tham gia tích cực và đạt giải nhất toàn đoàn 5 môn thi đấu.

- Văn hoá - Thông tin: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền Đại hội Đảng bộ tỉnh và thành phố, cơ sở nhiệm kỳ 2015-2020 và các hoạt động của Năm du lịch

Quốc gia 2015-Thanh Hóa, kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Đảng, đã thực hiện tuyên truyền hơn 1 vạn băng rôn, phướn, Pano, cụm tranh cổ động, lượt cờ hồng kỳ, lượt cụm cờ,...; Tổ chức kiểm tra vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an ninh trật tự và PCCC tại các khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng trên địa bàn thành phố; tổ chức quảng bá du lịch thành phố tại một số điểm: Động Tiên Sơn; Không gian văn hóa Việt; Hàm Rồng - núi Đọ - sông Mã...; Làm tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc; đã tiến hành khai trương 419/419 phố, thôn văn hóa trên địa bàn, đạt 100% và 28/37 xã phường phát động đạt chuẩn văn minh đô thị; tổ chức thành công Đêm hội trung thu năm 2015 tạo được ấn tượng tốt với nhân dân thành phố và khách tham dự.

- Lao động, Thương binh và Xã hội, Y tế: Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tri ân, tặng quà của Chủ tịch nước, tỉnh, thành phố và các xã, phường nhân dịp tết Nguyên đán Ất Mùi - 2015 và ngày thương binh, liệt sĩ 27/7, tặng quà cho 56.650 lượt đối tượng với số tiền 8.692 triệu đồng. Điều chỉnh kịp thời chế độ cho 8.507 người có công với cách mạng theo Nghị định số 20/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Giải quyết việc làm mới cho 18.500 lao động, xuất khẩu 360 lao động; cấp giấy chứng nhận cho 2.894 hộ nghèo, 2.032 hộ cận nghèo; hoàn thiện thủ tục cho 1.384 trường hợp được hưởng chế độ Bảo trợ xã hội, mua bảo hiểm y tế cho 5.037 người cao tuổi và 5.042 đối tượng bảo trợ xã hội khác; cấp mới 7.552 thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi. Tăng cường thực hiện công tác y tế dự phòng, y tế cơ sở bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em, công tác tiêm chủng các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi; Số người nghiện ma túy được quản lý 1.600 người, tham gia điều trị Methadone là 1.053 bệnh nhân. Đã công nhận 3 đơn vị đạt tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2.

#### **1.4. Công tác xây dựng chính quyền.**

- Tổ chức bộ máy: Thực hiện nghiêm túc quy trình điều động, bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo các phòng, ban, phường, xã. Rà soát, đánh giá thực trạng, xây dựng kế hoạch điều động, luân chuyển vị trí công tác của công chức phường, xã đối với các chức danh. Theo dõi, cập nhật, kịp thời giải quyết đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thành lập 52 Hội đồng GPMB và kiện toàn lại 35 Hội đồng GPMB giải quyết kịp thời công tác GPMB của các dự án; Hoàn thành công tác kê khai tài sản thu nhập cá nhân của thành phố năm 2014 cho 1.050 người thuộc diện phải kê khai.

- Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo: Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội của Phật giáo, Công giáo, Hội thánh tin lành ổn định. Tổ chức thăm hỏi động viên các chức sắc tôn giáo nhân dịp lễ giáng sinh, tết Nguyên đán, lễ Phật đản kịp thời; Hướng dẫn các hoạt động tôn giáo thực hiện theo quy định của pháp luật; phối hợp các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh giải quyết các vấn đề liên quan đến tôn giáo kịp thời, không để xảy ra điểm nóng; tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho giáo dân.

- Công tác chỉ đạo điều hành: Thực hiện tốt quy chế làm việc của UBND thành phố, triển khai các hội nghị giao ban định kỳ, đột xuất để tập trung giải quyết các vấn đề phát sinh trong công tác chỉ đạo điều hành, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm của thành phố. Kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực liên quan đến quyền lợi của tổ chức và công dân để

phát sinh tiêu cực như: quản lý đất đai, quản lý dự án, giải phóng mặt bằng,...  
Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính tại các phòng, ban, đơn vị thành phố và các phường, xã theo hướng rút ngắn thời gian giải quyết, công khai các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông.

### **1.5. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh; Thanh tra - Tư pháp.**

- Quốc phòng - An ninh: Thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị của Ban thường vụ Thành ủy. Tổ chức và duy trì lực lượng trực SSCĐ, phát huy hiệu quả công tác đảm bảo ANTT, triển khai 9 phương án, kế hoạch về công tác đảm bảo ANTT; huy động 5.838 lượt CBCS công an, quân sự, cán bộ cơ sở tham gia tuần tra bảo vệ trong dịp tết Nguyên đán và các ngày lễ; triển khai tốt các kế hoạch, biện pháp đảm bảo ANTT các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trong năm 2015. Trật tự an toàn xã hội được duy trì, số vụ phạm pháp hình sự giảm 94 vụ, giảm 15,56% so với cùng kỳ. Tội phạm hoạt động ở nhóm, sử dụng vũ khí nóng, hung khí nguy hiểm, đòi nợ thuê, đã được kiềm chế. Tuy nhiên, thời gian qua đã xảy ra 02 vụ giết người; 04 vụ sử dụng vũ khí, đã điều tra làm rõ, bắt đối tượng và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Thực hiện chi trả cho 707 đối tượng tham gia chiến tranh BVTQ, làm nhiệm vụ quốc tế Campuchia, giúp bạn Lào sau 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc với số tiền 2,65 tỷ đồng; kiện toàn lực lượng DQTV theo đúng biên chế và chất lượng.

- Công tác Thanh tra - Tư pháp: UBND thành phố đã tiếp 291 lượt người khiếu nại, tố cáo (có 25 đoàn đông người với 09 vụ việc), triển khai 07 cuộc thanh tra về quản lý sử dụng ngân sách, các khoản thu đóng góp của nhân dân, công tác quản lý đầu tư xây dựng và đất đai trên địa bàn thành phố. Duy trì thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, tổ chức 08 hội nghị triển khai, tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành; kiểm tra, rà soát 32.501 văn bản do HĐND, UBND thành phố và các xã, phường ban hành, qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh công tác tham mưu văn bản, hủy bỏ các văn bản ban hành trái quy định của pháp luật.

## **2. Những hạn chế, yếu kém và giải pháp khắc phục.**

### **2.1. Hạn chế, yếu kém:**

- Cải cách thủ tục hành chính, việc tiếp công dân để giải quyết vấn đề của cơ sở, người dân vẫn còn chậm, kéo dài, một số nơi còn gây bức xúc cho nhân dân; Việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông của một số thủ tục hành chính chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Tiến độ thực hiện một số quy hoạch: Phân khu 4, 6, 11 tỷ lệ 1/2000; triển khai các khu tái định cư đường vành đai phía Tây thành phố còn chậm.

- Tình trạng nợ đọng thuế công thương nghiệp, nợ bảo hiểm xã hội còn ở mức cao.

- Thu ngân sách của một số mặt bằng vẫn còn chậm, công tác thu hồi công nợ của các doanh nghiệp trúng đấu giá đất trên địa bàn còn chậm, một số dự án thi công còn kéo dài gây ảnh hưởng tới đời sống của nhân dân.

- Công tác quản lý đô thị và vệ sinh môi trường một số địa phương chưa tốt: Kinh doanh buôn bán trên vỉa hè và các công trình công cộng; còn tình trạng đổ đất đá phế thải xây dựng không đúng quy định; Quản lý trật tự xây dựng còn hạn chế, tình trạng xây dựng trái phép còn xảy ra ở một số phường, xã.

- Công tác giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư, xác định nguồn gốc đất một số dự án, đấu giá quyền sử dụng đất một số mặt bằng lớn còn chậm.

- Công tác an ninh - quốc phòng thời gian qua trên địa bàn có 02 vụ giết người, 01 vụ tự sát 04 người trong một gia đình gây hoang mang trong dự luận; Tình hình tội phạm về ma túy, cá độ bóng đá, cờ bạc, tín dụng đen vẫn còn nhiều tiềm ẩn.

- Công tác phòng cháy chữa cháy: Còn để xảy ra 02 vụ cháy lớn tại Công ty Đông Bắc phường Phú Sơn và cơ sở làm hương tại phường Đông Thọ.

## **2.2. Giải pháp khắc phục.**

- Tập trung chỉ đạo khắc phục những hạn chế, yếu kém nêu trên một cách đồng bộ, quyết liệt.

- Đẩy mạnh công tác vận động, xúc tiến đầu tư nhằm thu hút nhiều nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh, các nhà đầu tư nước ngoài, thực hiện tốt công tác huy động nội lực phát triển kinh tế;

- Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, hạn chế phát sinh số nợ thuế mới;

- Tập trung chỉ đạo các tồn đọng và đẩy nhanh tiến độ GPMB, đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ các mặt bằng đấu giá và tái định cư. Tiếp tục xử lý các nhà thầu, đơn vị, cá nhân trúng đấu giá thực hiện nộp các khoản nợ đọng tiền sử dụng đất.

- Phát động phong trào thi đua tháng trong công tác GPMB tại dự án Tiêu úng Đông Sơn, có mặt bằng sạch bàn giao cho nhà thầu thi công và giải ngân 60 tỷ đồng tiền GPMB.

- Rà soát toàn bộ những ý kiến kết luận của Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra qua đó chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường thực hiện nghiêm túc.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 2 THÁNG CUỐI NĂM VÀ ƯỚC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2015**

### **1. Nhiệm vụ trọng tâm 2 tháng cuối năm.**

- Hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách năm 2015. Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ của các doanh nghiệp, cá nhân trúng đấu giá đất trên địa bàn, rà soát, đôn đốc thu tiền sử dụng đất tái định cư, xử lý nghiêm các đơn vị cố tình chây ì không trả nợ theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, hạn chế phát sinh số nợ thuế mới; tập trung rà soát các đơn vị còn nợ đọng thuế, xác định rõ nguyên nhân chậm nộp thuế để có biện pháp tháo gỡ khó khăn cho đối tượng nộp thuế; đồng thời tăng cường đôn đốc, nhắc nhở và áp dụng đầy đủ các biện pháp thu nợ theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt bình quân 16 tiêu chí/xã, bình quân mỗi xã từ đạt từ 2 tiêu chí trở lên; 2 xã Thiệu Dương và Quảng Thịnh hoàn thành 19 tiêu chí nông thôn mới, hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh công nhận 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tiếp tục hưởng ứng năm du lịch quốc gia 2015, chuẩn bị các điều kiện tổ chức Lễ bế mạc; phối hợp với các ngành cấp tỉnh đề xuất xây dựng hồ sơ và lộ trình đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận quần thể di tích khảo cổ Núi Đọ-Hàm Rồng là di tích cấp quốc gia đặc biệt tiến tới được UNESCO công nhận di sản

văn hóa thế giới; Chuẩn bị tốt công tác tổ chức Lễ kỷ niệm 55 năm ngày kết nghĩa Thành phố Thanh Hóa - Thành phố Hội An.

- Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư thực hiện các dự án trọng điểm: Khu trung tâm hành chính thành phố mới; Khu đô thị mới phường Điện Biên; Mở rộng khu công nghiệp Hoàng Long; Đại lộ Nam sông Mã; Đường vành đai phía Tây thành phố...

- Đề xuất và tạo lập các mặt bằng quy hoạch mới, tạo quỹ đất bán đấu giá để tạo nguồn thu cho ngân sách. Cập nhật các mặt bằng quy hoạch để khai thác đầu tư.

- Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2020 và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2015, quy hoạch bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục đấu tranh có hiệu quả nhóm đối tượng: tệ nạn cờ bạc, số đề, trộm cắp, băng nhóm xã hội đen, ma túy; Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

## **2. Ước kết quả thực hiện năm 2015.**

Tốc độ tăng trưởng năm 2015 ước đạt 17,6%, trong đó: ngành nông, lâm, thủy sản tăng 2,9%, ngành công nghiệp, xây dựng tăng 18,6%, ngành dịch vụ tăng 19,8%. Cơ cấu các ngành kinh tế: Nông, lâm, thủy sản: 5,9%, Công nghiệp-Xây dựng: 46,9%, Dịch vụ: 47,2%, GDP bình quân đầu người ước đạt 5.000 USD, tăng 13% so với cùng kỳ, bằng 100% so với kế hoạch.

- Tổng giá trị sản xuất công nghiệp ước thực hiện 16.060 tỷ đồng, tăng 3,5% so kế hoạch, tăng 16% so cùng kỳ.

- Tổng giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản ước đạt 2.210 tỷ đồng, tăng 3,0% so với cùng kỳ.

- Tổng vốn đầu tư phát triển ước đạt 17.956 tỷ đồng, tăng 5,7% so với kế hoạch, tăng 8,0% so với cùng kỳ.

- Tổng giá trị xuất khẩu trong ước đạt 786 triệu USD, tăng 4,3% so kế hoạch, tăng 25,2% so cùng kỳ.

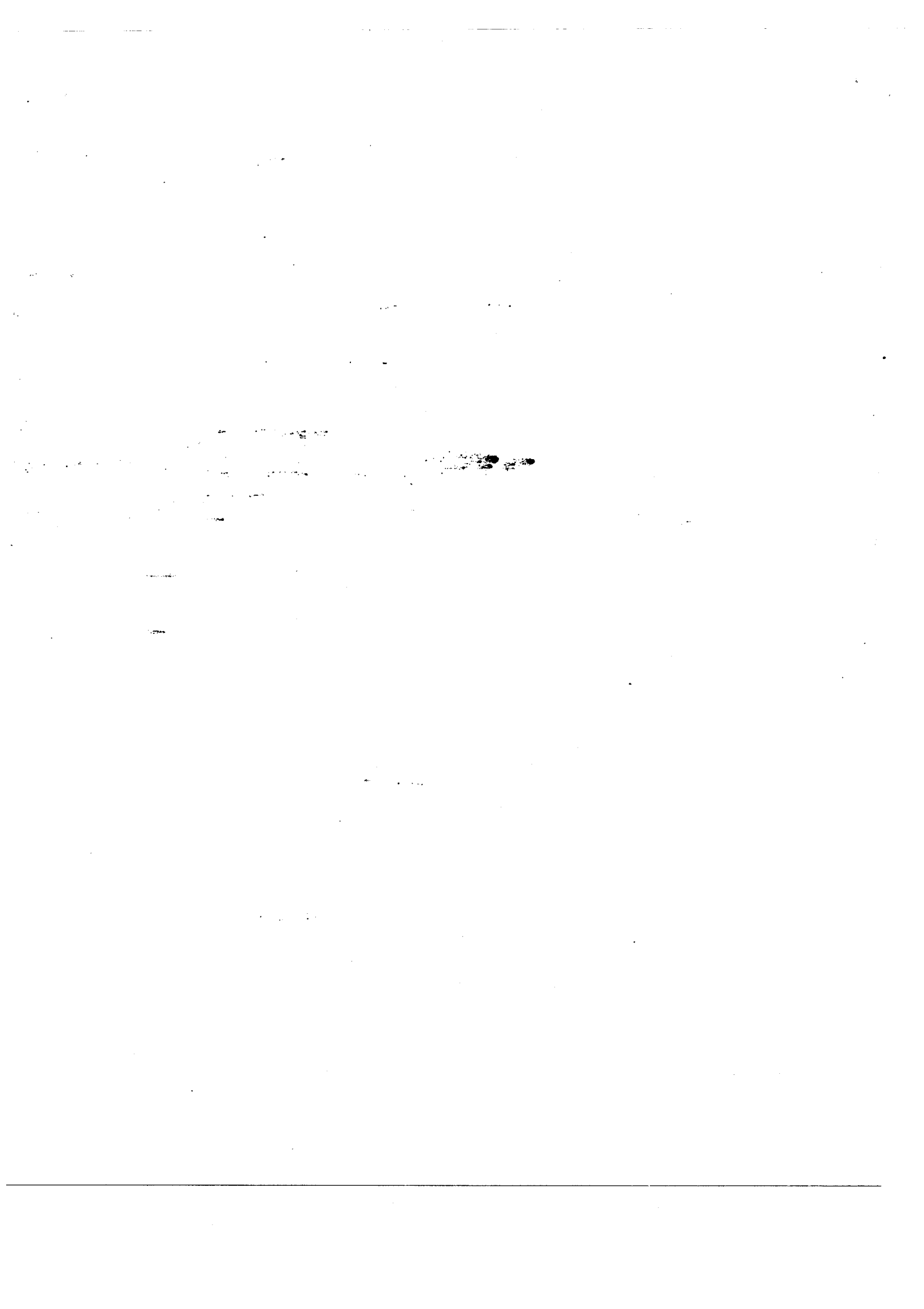
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 22.100 tỷ đồng, tăng 37,2% so cùng kỳ, tăng 5,2% so kế hoạch.

- Tổng thu ngân sách ước đạt 1.543 tỷ đồng, đạt 112,4% kế hoạch tỉnh giao, đạt 103,5% kế hoạch thành phố giao.

- Tổng chi ngân sách ước đạt 1.206,8 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch thành phố giao.

*(có bảng ước kết quả thực hiện năm 2015 kèm theo)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**





**ƯỚC MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2015**

| STT      | Các chỉ tiêu Kinh tế - Xã hội  | ĐVT         | Kế hoạch năm 2015 | Ước thực hiện năm 2015 | Đạt (%) |
|----------|--|-------------|-------------------|------------------------|---------|
| <b>I</b> | <b>Chỉ tiêu kinh tế</b>  |             |                   |                        |         |
| 1        | Tốc độ tăng trưởng kinh tế. Trong đó:                                      | %           | 17,6              | 17,6                   | 100,0   |
|          | - Dịch vụ  | %           | 19,8              | 19,8                   | 100,0   |
|          | - Công nghiệp-xây dựng   | %           | 18,6              | 18,6                   | 100,0   |
|          | - Nông nghiệp  | %           | 2,9               | 2,9                    | 100,0   |
| 2        | Cơ cấu kinh tế. Trong đó:  | %           | 100,0             | 100,0                  | 100,0   |
|          | - Dịch vụ  | %           | 47,2              | 47,2                   | 100,0   |
|          | - Công nghiệp-xây dựng   | %           | 46,9              | 46,9                   | 100,0   |
|          | - Nông nghiệp  | %           | 5,9               | 5,9                    | 100,0   |
| 3        | GDP bình quân đầu người  | USD         | 5.000,0           | 5.000,0                | 100,0   |
| 4        | Giá trị xuất khẩu  | Triệu USD   | 753,4             | 786,0                  | 104,3   |
| 5        | Thành lập mới doanh nghiệp   | DN          | 530,0             | 439,0                  | 82,8    |
| 6        | Tổng thu ngân sách   | Tỷ đồng     | 1.490,0           | 1.543,0                | 103,6   |
|          | Trong đó: Thu tiền sử dụng đất   | Tỷ đồng     | 600,0             | 600,0                  | 100,0   |
| 7        | Chi ngân sách  | Tỷ đồng     | 1.210,0           | 1.206,8                | 99,7    |
| 8        | Tổng vốn đầu tư trên địa bàn   | Tỷ đồng     | 17.000,0          | 17.956,0               | 105,6   |
| 9        | Hàng năm các xã đạt đạt 02 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới trở lên         | Tiêu chí    | 2,0               | 2,0                    | 100,0   |
| 10       | Giá trị SXCN trên địa bàn (Theo giá cố định 1994)                          | Tỷ đồng     | 15.520,0          | 16.060,0               | 103,5   |
| 11       | Tỷ lệ đô thị hóa tăng thêm   | %           | 3,0               | 3,0                    | 100,0   |
| 12       | Giá trị tăng thêm của 1ha diện tích canh tác thực hiện cơ giới hóa đồng bộ | Triệu đ/năm | 16,0              | 15,2                   | 95,0    |
| 13       | Ngành nông nghiệp  |             |                   |                        |         |
| a        | Tổng diện tích gieo trồng  | Ha          | 12.500,0          | 12.561,2               | 100,5   |
|          | Chia theo vụ:  |             |                   |                        |         |
|          | - Vụ đông  | Ha          | 1.100,0           | 1.052,7                | 95,7    |
|          | - Vụ chiêm xuân  | Ha          | 5.800,0           | 5.897,9                | 101,7   |
|          | - Vụ mùa   | Ha          | 5.600,0           | 5.610,6                | 100,2   |
| b        | Năng suất cây lúa. Chia theo vụ:   | Tạ/Ha       |                   |                        |         |
|          | - Vụ chiêm xuân  | Tạ/Ha       | 62,9              | 64,8                   | 103,0   |
|          | - Vụ mùa   | Tạ/Ha       | 58,4              | 56,7                   | 97,1    |
| c        | Tổng sản lượng lương thực có hạt,  | Tấn         | 61.174            | 61.054,0               | 99,8    |
|          | Trong đó: Thóc   | Tấn         | 57.600            | 57.155,2               | 99,2    |
| 14       | Ngành vận tải  |             |                   |                        |         |
| a        | Vận tải hàng hóa   |             |                   |                        |         |
|          | -Khối lượng vận chuyển   | 1000 tấn    | 18.238            | 19.500                 | 106,9   |
|          | -Khối lượng luân chuyển  | 1000 tấn.km | 1.784.888         | 1.983.000              | 111,1   |
| b        | Vận tải hành khách   |             |                   |                        |         |
|          | -Khối lượng vận chuyển   | 1000 KH     | 9.937             | 11.428,0               | 115,0   |

| STT       | Các chỉ tiêu Kinh tế - Xã hội   | ĐVT       | Kế hoạch năm 2015 | Ước thực hiện năm 2015 | Đạt (%) |
|-----------|---|-----------|-------------------|------------------------|---------|
|           | -Khối lượng luân chuyển   | 1000hk.km | 696.964           | 809.000,0              | 116,1   |
| <b>II</b> | <b>Chỉ tiêu Văn hóa-Xã hội</b>  |           |                   |                        |         |
| 15        | Giải quyết việc làm   | Người     | 22.000            | 22.000,0               | 100,0   |
|           | Trong đó: Số lao động xuất khẩu   | Người     | 400               | 450,0                  | 112,5   |
| 16        | Tỷ lệ Lao động được qua đào tạo   | %         | 66                | 66,0                   | 100,0   |
| 17        | Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn Quốc gia  | %         | 2,5               | 2,5                    | 100,0   |
| 18        | Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên  | %         | 0,8               | 0,79                   | 98,8    |
| 19        | Số phường ,xã đạt tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2   | Đơn vị    | 3,0               | 5,0                    | 166,7   |
| 20        | Xây dựng trường chuẩn quốc gia  | Trường    | 8,0               | 7,0                    | 87,5    |
| 21        | Tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS   | %         | 15,0              | 12,5                   | 83,3    |
| 22        | Phường, xã đạt chuẩn văn minh đô thị  | P, xã     | 2,0               | 2,0                    | 100,0   |
| 23        | Tỷ lệ phố, thôn, cơ quan được công nhận đạt chuẩn văn hóa   | %         | 82,0              | 90,9                   | 110,9   |
| 24        | Trong đó: Phố, thôn không có người vi phạm pháp luật, không vi phạm vệ sinh môi trường và không có trộm cắp | %         | 20,0              | 20,0                   | 100,0   |
| 25        | Tỷ lệ phố, thôn có nhà văn hóa  | %         | 100               | 100,0                  | 100,0   |
| 26        | Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng   | %         | <13,8             | 13,4                   | 103,0   |
| 27        | Duy trì tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh  | %         | 100               | 100,0                  | 100,0   |
| 28        | Duy trì tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý   | %         | 96                | 96,0                   | 100,0   |
| 29        | Tỷ lệ phố, thôn đạt tiêu chuẩn về an ninh trật tự   | %         | 80                | 80,0                   | 100,0   |
| 30        | Tỷ lệ người đi mô tô, xe máy, xe đạp điện khi tham gia giao thông đội mũ bảo hiểm                           | %         | 100               | 99,2                   | 99,2    |
| 31        | Số đối tượng nghiện ma túy được quản lý   | Người     | 1.600             | 1.600,0                | 100,0   |